TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BẾN CÁT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 155/2023/HS-ST
Ngày: 02-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Quang Bảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Trần Thị Ngọc Hạnh;

2/ Ông Đỗ Minh Tùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vui - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân thi xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 115/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 127/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Trà Chí D, sinh năm 1990, tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Ấp Q, xã E, huyện R, tỉnh Cà Mau; chỗ ở: Phòng trọ số 4, nhà trọ Hoàng Văn B, đường D6, khu phố T, phường A, thị xã C, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trà Văn K, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1956;

Tiền án:

- Ngày 20/6/2017, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 05 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án hình sự sơ thẩm số 85/2017/HS-ST. Bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 21/8/2017, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng ngày 19/9/2022.

- Ngày 14/12/2017, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 07 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án hình sự sơ

thẩm số 173/2017/HS-ST. Bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 16/4/2018, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng.

- Ngày 27/11/2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án hình sự sơ thẩm số 236/2019/HS-ST. Bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 01/6/2020, chưa chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng.

- Ngày 12/11/2020, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án hình sự sơ thẩm số 220/2020/HS-ST. Bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 11/8/2021, chưa chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng.

Tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/12/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

- *Bị hại:*

+ Ông Kiều Cao C, sinh năm 1981; HKTT: Khu phố T, phường A, thị xã C, tỉnh Bình Dương. Yêu cầu xét xử vắng mặt.

+ Bà Trần Thị B, sinh năm 1993; HKTT: Thôn U, xã I, huyện O, tỉnh Kon Tum. Yêu cầu xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Phạm Duy T, sinh năm 1982; HKTT: Khu phố T, phường A, thị xã C, tỉnh Bình Dương. Yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trà Chí D là đối tượng có 04 tiền án về tội Trộm cắp tài sản. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/8/2021, D đến ở trọ tại phòng trọ số 4, nhà trọ Hoàng Văn B thuộc khu phố T, phường A, thị xã C, tỉnh Bình Dương đi làm phụ hồ thuê để sống. Từ ngày 10/12/2022 đến ngày 11/12/2022, D đã tiếp tục 02 lần lén lút trộm cắp tài sản của người khác, cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Tối ngày 10/12/2022, D đi bộ đến khu phố P, phường S, thị xã C, tỉnh Bình Dương tìm quán uống rượu. Khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày, khi D đi ngang qua tiệm thuốc tây TC cạnh đường N1 thuộc khu phố P, phường S thì thấy 01 chiếc xe đạp điện hiệu DK, màu đỏ trắng của ông Kiều Cao C dựng phía trước không người trông giữ. Lúc này, D nảy sinh ý định lấy trộm xe đem bán lấy tiền tiêu xài nên lén lút đi lại, dắt xe ra đường N1 điều khiển chạy về phòng trọ của D cất giấu. Sau đó, D đem xe đạp điện trộm được đến cửa hàng mua bán xe đạp điện của ông Phạm Duy T cạnh đường NA11, thuộc khu phố T, phường A, thị xã C bán cho ông T được 1.500.000 đồng.

- Lần thứ hai: Tối ngày 11/12/2022, D đi bộ đến khu vực khu phố T, phường A, thị xã C để rủ bạn uống rượu. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi D đi ngang qua tiệm tạp hóa TB, cạnh đường D7 thuộc khu phố T, phường A thì thấy 01 chiếc xe đạp điện hiệu Azi màu xanh trắng của bà Trần Thị B đang dựng phía trước tiệm, không có người trông giữ. Lúc này, D nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe đạp điện đem bán lấy tiền tiêu xài nên lén lút đi lại, dắt xe điều khiển chạy về dựng trước cửa phòng trọ của mình. Sau đó, D tiếp tục đi bộ đến đoạn đường XC7 thuộc khu phố T, phường A để rủ bạn uống rượu. Khoảng 20 giờ cùng ngày, khi D đi ngang qua tiệm tạp hóa TB, thì bà B thấy D giống với đối tượng lấy trộm xe đạp điện của mình nên giữ D lại và trình báo Công an phường A. Sau đó, vụ việc được chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 xe đạp điện hiệu Azi màu xanh trắng;

- 01 xe đạp điện hiệu DK màu đỏ trắng;

- 01 áo thun hiệu Kaiser màu xanh, 01 quần kaki lửng màu xanh, 01 đôi dép hiệu Clarks màu nâu, 01 áo thun thể thao in chữ Emirates Fly Better màu trắng và 01 quần Jeand dài màu đen của Trà Chí D;

- Số tiền 1.500.000 đồng của Trà Chí D.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát, D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Theo Kết luận định giá tài sản số: 149 ngày 14/12/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã C, kết luận: 01 xe đạp điện nhãn hiệu DK màu đỏ trắng, đã qua sử dụng trị giá 4.600.000 đồng; 01 xe đạp điện nhãn hiệu Azi màu xanh trắng, đã qua sử dụng trị giá 2.870.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 135/CT-VKS-BC ngày 08/6/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trà Chí D về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trà Chí D từ 03 năm – 03 năm 06 tháng tù.

* Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Ngày 14/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát ra Quyết định xử lý vật chứng số 01, 02 và giao trả: 01 xe đạp điện hiệu DK màu đỏ trắng cho ông Kiều Cao C; giao trả 01 xe đạp điện hiệu Azi màu xanh trắng cho bà Trần Thị B.

- Ngày 08/6/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát xử lý vật chứng và giao trả: Số tiền 1.500.000 đồng cho ông Phạm Duy T; trả lại 01 áo thun hiệu Kaiser màu xanh, 01 quần kaki lửng màu xanh, 01 đôi dép hiệu Clarks màu nâu, 01 áo thun thể thao in chữ Emirates Fly Better màu trắng và 01 quần Jeand dài màu đen cho Trà Chí D.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa, bị cáo Trà Chí D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng số 135/CT-VKS-BC ngày 08/6/2023 của Viện Kiểm sát nhân nhân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố. Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về chăm sóc bố mẹ.

Theo đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị hại ông Kiều Cao C đề nghị xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại xe và và bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Theo đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị hại bà Trần Thị B đề nghị xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại xe và và bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Theo đơn đề nghị xét xử vắng mặt, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đề nghị xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông T đã nhận lại số tiền 1.500.000 đồng tiền mua xe mà ông đã trả cho bị cáo và không yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã

truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai bị hại, lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Bị cáo là đối tượng có 04 tiền án về tội trộm cắp tài sản. Từ ngày 10/12/2022 đến ngày 11/12/2022, tại khu vực khu phố P, phường S và khu phố T, phường A, thị xã C, tỉnh Bình Dương, do cần tiền tiêu xài bị cáo Trà Chí D đã 02 lần có hành vi lén lút lấy trộm xe đạp điện của ông Kiều Cao C, bà Trần Thị B (lần 1 trị giá 4.600.000 đồng, lần 2 trị giá 2.870.000 đồng). Sau đó, bị cáo D đem bán lấy tiền nhưng chưa tiêu xài thì bị phát hiện. Ngày 12/11/2020, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và bị áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm theo Bản án hình sự sơ thẩm số 220/2020/HS-ST. Bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 11/8/2021, bị cáo chưa chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng và bị cáo chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số 135/CT-VKS-BC ngày 08 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát và luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ tội phạm: Tội phạm bị cáo D thực hiện là nghiêm trọng do có khung hình phạt đến 07 năm tù, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Tội phạm do bị cáo thực hiện đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy, hành vi trên của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm với mức án tù có thời hạn, tương xứng tính chất, mức độ, hậu quả mà bị cáo đã gây ra, cũng như giáo dục ý thức tuân theo pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[4] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại. Đó là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Bị cáo phải chấp hành mức hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

[7.1] Ngày 14/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 01, 02 và đã giao trả: 01 xe đạp điện

hiệu DK màu đỏ trắng cho anh Kiều Cao C, 01 xe đạp điện hiệu Azi màu xanh trắng cho bà Trần Thị B là phù hợp.

[7.2] Ngày 08/6/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát bản hành Quyế định xử lý vật chứng và giao trả: Số tiền 1.500.000 đồng cho ông Phạm Duy T; trả lại 01 áo thun hiệu Kaiser màu xanh, 01 quần kaki lửng màu xanh, 01 đôi dép hiệu Clarks màu nâu, 01 áo thun thể thao in chữ Emirates Fly Better màu trắng và 01 quần Jeand dài màu đen cho bị cáo Trà Chí D là phù hợp.

[8] Trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Xét ý kiến của Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt và điều luật áp dụng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Đối với hành vi mua xe đạp điện của ông Phạm Duy T: Ông T không biết xe đạp điện ông T mua là do bị cáo lấy trộm nên Cơ quan tiến hành tố tụng thị xã Bến Cát không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi của ông T là phù hợp.

[11] Án phí hình sự: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 53 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Trà Chí D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Trà Chí D 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/12/2022.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đã giải quyết xong.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trà Chí D phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

5. Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 02/8/2023).

- Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- CC THA thị xã Bến Cát;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Văn Quang Bảo